

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 2087/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 07 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kinh phí đào tạo năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 181/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Kiên Giang quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2838/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 đối với các sở, ban, ngành tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức khối đảng, đoàn thể và Nhà nước tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 332/TTr-STC ngày 28 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí đào tạo năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị. Cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí phân bổ: 2.898.318.000 đồng (hai tỷ, tám trăm chín mươi tám triệu, ba trăm mười tám ngàn đồng).
2. Nguồn thực hiện: từ nguồn sự nghiệp giáo dục đào tạo năm 2020.
3. Các cơ quan, đơn vị và chi tiết kinh phí phân bổ: theo phụ lục kèm theo Quyết định này.



Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Căn cứ số kinh phí được phân bổ; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị có tên trong phụ lục kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định và phải tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Giao trách nhiệm cho Sở Tài chính thông báo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách, thẩm định và kiểm tra việc thực hiện chi ngân sách theo luật định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ngành: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị được phân bổ theo phụ lục kèm theo Quyết định này; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nknguyen.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chín



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

PHÂN BỐ KINH PHÍ ĐÀO TẠO CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2020

*(Kèm theo Quyết định số 2087/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

ĐVT: Đồng

STT	ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Văn phòng Tỉnh ủy		267.220.000	
	Báo Kiên Giang	Kinh phí đào tạo thạc sĩ của các ông (bà): Cao Bích Tuyên, Đỗ Hương Giang và Lê Tú Ly.	184.470.000	
		Kinh phí tổ chức lớp nghiệp vụ, kỹ năng làm báo điện tử đa phương tiện năm 2020.	82.750.000	
2	Văn phòng UBND tỉnh	Kinh phí đào tạo thạc sĩ của các ông: Dương Thanh Triều và Hà Thanh.	50.000.000	
3	Sở Thông tin và Truyền thông		484.448.000	
a)	Văn phòng sở	Kinh phí đào tạo thạc sĩ của các ông: Võ Quốc Khánh, Châu Đông Quang và Lê Thành Minh.	108.000.000	
		Kinh phí thực hiện kế hoạch bồi dưỡng tập huấn chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.	96.850.000	
b)	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Kinh phí thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin; nguồn nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin và phát triển đội ngũ đảm bảo an toàn thông tin và ứng cứu sự cố máy tính.	279.598.000	
4	Sở Tư pháp	Kinh phí đào tạo thạc sĩ của các ông (bà): Nguyễn Thành Khâm, Nguyễn Thị Kim Quyên, Nguyễn Thị Thanh Nhã và Phạm Trường Bảo.	93.200.000	
5	Sở Du lịch	Kinh phí đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ của các ông (bà): Thái Đắc Tùng, Từ Ánh Nguyệt và Phạm Xuân Nam.	89.080.000	



STT	ĐƠN VỊ	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
6	Sở Tài chính	Kinh phí thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn trong công tác quản lý tài chính, kế toán.	1.260.000.000	
7	Sở Xây dựng	Kinh phí đào tạo thạc sĩ của các ông: Huỳnh Lê Tú Phương và Phan Văn Cảnh.	68.240.000	
8	Sở Khoa học và Công nghệ	Kinh phí nghiên cứu sinh của ông Lê Thanh Việt.	42.000.000	
9	Sở Tài nguyên và Môi trường		178.895.000	
a)	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Kinh phí đào tạo thạc sĩ của các bà: Trầm Thanh Ngân và Trần Mai Khanh.	41.270.000	
b)	Văn phòng Đăng ký đất đai	Kinh phí đào tạo thạc sĩ của các ông (bà): Đỗ Văn Hạnh, Trần Quốc Huy, Quảng Thị Dal, Trương Thanh Thảo, Trần Thanh Phong, Trương Long Châu và Nguyễn Văn Cho.	137.625.000	
10	Thanh tra tỉnh	Kinh phí đào tạo cao học của ông Phan Thanh Việt.	41.075.000	
11	Đài Phát thanh và Truyền hình	Kinh phí đào tạo thạc sĩ của ông Nguyễn Việt Thanh	11.700.000	
12	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang		111.180.000	
a)		Kinh phí tổ chức lớp bồi dưỡng về tập huấn nghiệp vụ công tác mặt trận; Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.	86.180.000	
b)		Kinh phí đào tạo cao học của ông Trần Hoàn Kiếm.	25.000.000	
13	Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	Kinh phí đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ của các ông (bà): Diệp Quốc Phục, Nguyễn Phước Lộc và Lê Quang Nhã.	151.280.000	
14	Vườn Quốc gia U Minh Thượng	Kinh phí đào tạo cao học của các ông: Châu Phát và Nguyễn Văn Điện.	50.000.000	
Tổng cộng:			2.898.318.000	